

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HC-ST

Ngày: 23-5-2022

“V/v: Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Thới

Bà Lê Phan Ngọc Rỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Bà Nguyễn Thị Duyên
- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 66/2022/TLST-HC ngày 09 tháng 3 năm 2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HC ngày 11 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện C, tỉnh Long An

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh Đ - Chủ tịch;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Minh T- Phó Chủ tịch;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Hoài T- Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn Ph, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Tuấn K, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

(Bà T có mặt; ông T, ông Th, ông K có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, lời trình bày trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa của người khởi kiện có nội dung như sau:

Bà Hồ Thị T yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 043795 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 30/12/1996 cho ông Lê Văn Ph đối với một phần thửa 20, tờ bản đồ số 2, diện tích khoảng 350m², tọa lạc tại xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Lý do: Một phần thửa 20, tờ bản đồ số 2, diện tích khoảng 350m², tọa lạc tại xã Long An bà trực tiếp quản lý sử dụng, nhưng Ủy ban nhân dân huyện C giấy cấp chứng nhận quyền sử dụng cho ông Ph. Cuối năm 2020 khi làm thủ tục thì bà mới phát hiện phần đất bà đang sử dụng đã được cấp giấy cho ông Ph. Tháng 10/2021 bà làm đơn khởi kiện vụ án hành chính, yêu cầu hủy giấy chứng nhận đất do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Ph đối với thửa 20 nêu trên.

Tại Văn bản số 1714/UBND-NC ngày 13/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện C có nội dung như sau:

Qua sao lục, kiểm tra hồ sơ địa chính, hồ sơ biên động và hồ sơ lưu trữ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện không có lưu giữ hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 20, tờ bản đồ số 2, đất tọa lạc tại xã L, huyện C, tỉnh Long An do UBND huyện C cấp cho ông Lê Văn Ph. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết vụ án trên theo quy định của pháp luật. Sau khi có Bản án, Quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, Ủy ban nhân dân huyện C sẽ tổ chức thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Ph do ông Lê Tuấn K đại diện trình bày:

Thực tế phần đất khoảng 350m² bà T đang quản lý sử dụng nhưng Ủy ban nhân dân huyện C lại cấp giấy cho ông Lê Văn Ph là không đúng đối tượng sử dụng đất. Qua yêu cầu khởi kiện của bà T yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 043795 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 30/12/1996 cho ông Lê Văn Ph đối với một phần thửa 20, tờ bản đồ số 2, diện tích khoảng 350m², tọa lạc tại xã L, huyện C, tỉnh Long An thì gia đình ông đồng ý và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết của Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo qui định của Luật Tố tụng Hành chính

Về nội dung: Qua trình bày của bà T, ông Ph và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân tỉnh Long An thấy rằng thửa đất số 20, tờ bản đồ số 02, diện tích khoảng 350m² thực tế bà T đang quản lý sử dụng, nhưng Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Ph là

không đúng đối tượng sử dụng đất, do đó đơn khởi kiện của bà T là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Ph tại thửa 20, tờ bản đồ số 02.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Hồ Thị T yêu cầu Tòa án hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 043795 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 30/12/1996 cho ông Lê Văn Ph đối với một phần thửa 20, tờ bản đồ số 2, diện tích khoảng 350m², tọa lạc tại xã L, huyện C, tỉnh Long An. Đây khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng Hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Cuối năm 2020, bà Hồ Thị T phát hiện một phần thửa đất 20, tờ bản đồ số 2 bà đang quản lý, sử dụng lại cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn Ph. Đến ngày 15/11/2021, bà T nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Long An là trong thời hiệu, vì vậy Tòa án thụ lý giải quyết là đúng qui định tại Điều 116 của Luật Tố tụng Hành chính.

[3] Về việc tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại: Tòa án đã có thông báo cho các đương sự nhưng người bị kiện có đơn đề nghị vắng mặt, người khởi kiện có đơn đề nghị không tiến hành đối thoại, nên Tòa án lập biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành đối thoại được theo quy định của Điều 135, 137 Luật Tố tụng Hành chính.

[4] Người đại diện của người bị kiện ông Huỳnh Minh Tr, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện ông Nguyễn Hoài Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng Hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr, ông Th là phù hợp.

[5] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Qua sao lục, kiểm tra hồ sơ địa chính, hồ sơ biến động và hồ sơ lưu trữ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện không có lưu giữ hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 20, tờ bản đồ số 2, đất tọa lạc tại xã L, huyện C, tỉnh Long An do Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Lê Văn Ph ngày 30/12/1996, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An không thể xem xét hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật đất đai năm 1993.

[6] Về nội dung của quyết định hành chính: Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 2, diện tích khoảng 350m², tọa lạc tại xã L, huyện C, tỉnh Long An đã được Ủy ban nhân dân huyện C giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 30/12/1996 cho ông Lê Văn Ph, nhưng thực tế bà Hồ Thị T trực tiếp sử dụng đất diện tích khoảng 350m² từ năm 1990 cho đến nay, gia đình ông Ph thừa nhận bà T đang quản lý sử dụng phần đất này và đồng ý hủy giấy để bà T được đăng ký cấp giấy đúng như hiện trạng bà T đang sử dụng, nội dung này được chứng minh qua lời khai của con trai ông Ph là Lê Tuấn Kiệt và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân tỉnh Long An vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 16/3/2022.

Như vậy, có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc một phần thửa đất số 20, tờ bản đồ số 2, diện tích khoảng 350m², đất tọa lạc tại xã L, huyện C, tỉnh Long An cho ông Lê Văn Ph là không đúng đối tượng sử dụng đất, là trái với quy định Điều 2, Điều 20, Điều 73 Luật Đất đai năm 1993 làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà T. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị T là có căn cứ nên được chấp nhận, như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[7] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.600.000 đồng. Bà T đã nộp và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này nên ghi nhận là phù theo khoản 1 Điều 357, 358 Luật Tố tụng Hành chính.

Về án phí: Bà Hồ Thị T không phải chịu án phí. Ủy ban nhân dân huyện C phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng Hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tố tụng Hành chính;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Căn cứ Điều 2, Điều 20, Điều 73 Luật Đất đai năm 1993;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Hồ Thị T.

Hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 043795 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 30/12/1996 cho ông Lê Văn Ph đối với một phần thửa 20, tờ bản đồ số 2, diện tích khoảng 350m², tọa lạc tại xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2. Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hồ Thị T chịu 2.600.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, (bà T đã nộp xong).

3. Về án phí: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Hồ Thị T 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000249, ngày 07/3/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Phan Ngọc Rỹ - Võ Văn Thới

Lương Minh Trí

